

NGUYỄN DỤC QUANG

MODULE THPT

41

**TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG
TẬP THỂ CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Một trong những nguyên tắc giáo dục quan trọng là giáo dục thông qua hoạt động và bằng hoạt động. Hoạt động tập thể của học sinh sẽ là cầu nối giữa học tập trên lớp với hoạt động ngoài lớp. Khi tham gia vào hoạt động, học sinh có điều kiện thể hiện khả năng của mình, trải nghiệm các tình huống giao tiếp để tích lũy cho mình những kinh nghiệm sống. Trên cơ sở đó rèn luyện cho các em những kĩ năng sống cơ bản cần có ở lứa tuổi học sinh THPT.

Đối với học sinh THPT, hoạt động tập thể sẽ là phương tiện tốt nhất để lôi cuốn các em tham gia vào các mối quan hệ trong đời sống tập thể ở nhà trường, ngoài xã hội. Học sinh THPT nếu được hướng dẫn cách thức tổ chức các hoạt động tập thể theo một quy trình chặt chẽ thì sẽ phát huy được khả năng sáng tạo và tăng cường tính độc lập của các em. Chính vì vậy, điều quan trọng ở module này là người giáo viên phải có kĩ năng hướng dẫn tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

Vì vậy, module này nhằm mục tiêu bồi dưỡng cho giáo viên các kĩ năng hướng dẫn, tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT.



B. MỤC TIÊU

1. MỤC TIÊU CHUNG

Mục tiêu của việc học tập module này là giúp giáo viên biết cách tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh phù hợp với điều kiện của trường lớp, của địa phương, với nhu cầu và hứng thú của các em. Thông qua đó mà rèn luyện các kĩ năng tổ chức hoạt động tập thể, coi đó là nội dung để rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho bản thân.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Kiến thức

- Xác định rõ vị trí, vai trò và mục tiêu của hoạt động tập thể trong giáo dục học sinh THPT.
- Thiết kế được nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức hoạt động tập thể trong công tác giáo dục học sinh THPT.

2. Kỹ năng

- Bồi dưỡng kỹ năng hướng dẫn, tổ chức hoạt động tập thể của học sinh THPT.
- Có kỹ năng phối hợp cùng đồng nghiệp trong việc tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

3. Thái độ

- Thể hiện được tính sáng tạo trong việc xây dựng tổ chức các hoạt động tập thể của học sinh THPT.
- Sẵn sàng tham gia một cách tích cực trong các hoạt động tập thể chung của nhà trường.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

VỊ TRÍ, VAI TRÒ VÀ MỤC TIÊU CỦA HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Hoạt động 1: Phân tích vị trí, vai trò của hoạt động tập thể trong công tác giáo dục học sinh THPT.

1. Nhiệm vụ

- Học viên tự viết thành một bài thu hoạch trong đó trình bày về vị trí, vai trò của hoạt động tập thể. Mỗi phần trình bày cần nêu cụ thể những nội dung chủ yếu, tránh dài dòng gây khó hiểu cho người đọc.
- Sau đó trao đổi với bạn đồng nghiệp về bài tập của mình để xin ý kiến đóng góp và bổ sung hoặc sửa chữa cho phù hợp.

2. Thông tin phản hồi

- Trong đổi mới chương trình giáo dục phổ thông ở các cấp học, người ta đã chú ý đến việc đổi mới phương pháp giáo dục, trong đó có đổi mới việc tổ chức các hoạt động giáo dục mà trọng tâm là hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Có thể nói đây là hoạt động tập thể của học sinh, do chính các em là những người tổ chức và điều khiển.

- Hoạt động tập thể là cầu nối giữa hoạt động trên lớp các môn văn hoá với các hoạt động ngoài lớp, ngoài nhà trường. Hoạt động tập thể có thể được ghi trong thời khoá biểu hàng tuần, hoặc có thể đưa vào kế hoạch giáo dục của tháng. Hoạt động tập thể có thể liên kết với hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội thanh niên học sinh sinh viên. Hoạt động tập thể là những hoạt động giáo dục do chính tập thể học sinh tổ chức và điều khiển với tư cách là chủ thể của hoạt động. Trong hoạt động, học sinh là người vừa tham gia thiết kế cùng giáo viên, vừa là người trực tiếp điều hành hoạt động. Hoạt động tập thể còn mang ý nghĩa là sự thể hiện tính đa dạng của các hình thức hoạt động khác nhau.
- Đối với học sinh THPT, hoạt động tập thể do chính các em tổ chức và điều khiển thực sự có ý nghĩa giáo dục to lớn. Bởi vì chính sự tham gia vào hoạt động sẽ tạo điều kiện để các em thể hiện suy nghĩ, tình cảm, thái độ và những ước mơ của tuổi trẻ trong cuộc sống hàng ngày ở nhà trường, gia đình và cộng đồng. Ý nghĩa to lớn của hoạt động tập thể là ở chỗ giúp học sinh THPT tiếp cận với cuộc sống đời thường, để các em vận dụng những kiến thức đã học vào việc giải quyết các tình huống nảy sinh trong học tập và rèn luyện của các em. Khi tham gia giải quyết như vậy, các em tự nhận thấy sự trưởng thành của mình với tư cách là những công dân tương lai của đất nước chuẩn bị góp sức mình cho đất nước. Thông qua các hình thức hoạt động đa dạng, các em tự khẳng định mình, tự cảm thấy mình đang là những người tham gia vào cuộc sống sôi động của địa phương, của quê hương đất nước. Hơn cả những giờ học trên lớp, hoạt động tập thể chính là những môi trường, là cơ hội để mọi học sinh thể hiện tài năng, trí tuệ, sự sáng tạo, tính chủ động linh hoạt.
- Qua hoạt động dù là những học sinh còn nhiều trầm lắng cũng sẽ nhanh nhẹn hơn, hoạt bát hơn, thích nghi hơn và hòa đồng được với tập thể, với bạn bè để cùng nhau phấn đấu vươn lên nhằm giành lấy ước mơ hoài bão của tuổi trẻ. Hoạt động tập thể còn giúp cho học sinh THPT hình thành các năng lực của con người trong bối cảnh hiện nay như: năng lực thích ứng với những biến đổi của cuộc sống, năng lực tự khẳng định bản thân, năng lực hợp tác trong học tập và rèn luyện, năng lực giao tiếp và ứng xử có văn hoá, năng lực sáng tạo, năng lực làm chủ bản thân...

Hoạt động 2: Tìm hiểu mục tiêu của hoạt động tập thể trong công tác giáo dục học sinh THPT.

1. Nhiệm vụ

Học viên viết mục tiêu vào giấy A4 theo ba yêu cầu về: kiến thức, kĩ năng, thái độ một cách tường minh.

Sau đó trao đổi bài viết giữa các đồng nghiệp với nhau để tìm ra những điểm giống và khác nhau. Trên cơ sở đó tự mình điều chỉnh lại phần mục tiêu đã xây dựng.

2. Thông tin phản hồi

*** Về kiến thức:**

- Trước hết hoạt động tập thể nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức đã học của các môn học văn hoá, đồng thời mở rộng và bổ sung các thông tin có liên quan đến bài học, làm cho nội dung của bài học thêm phong phú. Học sinh có điều kiện khắc sâu kiến thức hơn trong quá trình tham gia vào các hoạt động tập thể.
- Thông qua các hình thức hoạt động giúp cho học sinh nâng cao hơn nữa sự hiểu biết về các giá trị truyền thống của dân tộc cũng như những giá trị tốt đẹp của nhân loại. Đồng thời giúp học sinh có ý thức về quyền và trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội. Học sinh sẽ có điều kiện để hiểu biết nhiều hơn về giá trị nghề nghiệp của các nghề có trong xã hội, các em sẽ có định hướng nghề nghiệp tương lai của mình rõ ràng hơn.
- Vì vậy, hoạt động tập thể trước hết là của học sinh, là môi trường để các em rèn luyện và trải nghiệm nhằm tích lũy những kinh nghiệm cho cuộc sống của bản thân. Do đó mục tiêu của hoạt động tập thể là vô cùng to lớn, đặt ra cho mỗi nhà trường THPT, mỗi người giáo viên cần phải có trách nhiệm đối với việc hướng dẫn và giúp các em tự tổ chức các hình thức hoạt động cho mình.

*** Về kĩ năng:**

Điều quan trọng hơn là thông qua hoạt động tập thể, học sinh THPT có điều kiện phát huy và phát triển những kĩ năng đã được tích lũy từ cấp THCS, để từ đó rèn luyện cho học sinh những kĩ năng hoạt động khác như: kĩ năng tham gia của cá nhân, kĩ năng thiết kế hoạt động, kĩ năng

chuẩn bị cho hoạt động, kĩ năng tiến hành hoạt động, kĩ năng điều chỉnh và xử lí các tình huống nảy sinh trong hoạt động, kĩ năng đánh giá kết quả hoạt động. Bản thân các em sẽ tự nhận thức rằng mình cần phải rèn luyện các kĩ năng tổ chức hoạt động tập thể như đã nêu ở trên và có trách nhiệm trong việc cùng với các bạn tổ chức các hoạt động tập thể của lớp mình. Có như vậy, khi ra đời mới thích ứng được với những biến động của cuộc sống hiện nay.

* Về thái độ:

Hoạt động tập thể đòi hỏi ở mỗi học sinh THPT phải có thái độ đúng đắn đối với những hiện tượng, sự việc, sự kiện, những tình huống nảy sinh hàng ngày ở nhà trường, trong gia đình, cộng đồng dân cư nơi các em ở, ngoài đất nước. Đó là thái độ tự tin hay thờ ơ, là thái độ tích cực đấu tranh với những biểu hiện sai trái hoặc vi phạm pháp luật của các bạn cùng trang lứa hay của những thành viên khác trong xã hội. Đó là thái độ biết phân biệt rõ ràng trước những việc làm thiếu tích cực, thiếu tinh thần xây dựng. Đó là thái độ biết cảm thụ cái hay cái đẹp của cuộc sống mà không phải là bị lai căng bởi những hành vi thiếu văn hoá hoặc bắt chước theo những mốt thiếu văn hoá của nước ngoài.

Như vậy, mục tiêu của hoạt động tập thể là toàn diện bao gồm từ nhận thức, đến thái độ tình cảm và kĩ năng hành vi cụ thể. Không thể chỉ phấn đấu đạt một trong ba mục tiêu mà phải cần đồng bộ thực hiện cho được ba mục tiêu đó khi tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

Nội dung 2

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Hoạt động 1: Xây dựng nội dung hoạt động tập thể trong công tác giáo dục học sinh THPT.

1. Nhiệm vụ

Bằng kinh nghiệm của bản thân, học viên tự liệt kê nội dung hoạt động tập thể đã được thực hiện ở lớp mình, trường mình. Từ đó khái quát lại các nội dung hoạt động tập thể của học sinh đã làm được.

2. Thông tin phản hồi

Nội dung của hoạt động tập thể của học sinh THPT rất đa dạng và phong phú với nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Tuy chung lại, có thể có những nội dung sau đây:

- Nội dung về các hoạt động chính trị xã hội như: thông tin thời sự đang diễn ra trong xã hội, các nội dung về giáo dục giá trị văn hoá truyền thống dân tộc, về giáo dục bảo vệ môi trường, về dân số – sức khoẻ sinh sản vị thành niên, về vấn đề an toàn giao thông, về giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh, về giáo dục kĩ năng sống, về giáo dục pháp luật, về sự thay đổi khí hậu toàn cầu...
- Nội dung về các hoạt động văn hoá văn nghệ: phản ánh những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, những nét văn hoá đặc sắc của 54 dân tộc Việt Nam, những nội dung ca ngợi tình thần đấu tranh anh dũng của các thế hệ con người Việt Nam, ca ngợi tình yêu thương con người, ca ngợi vẻ đẹp của quê hương đất nước, tình yêu lao động, lòng nhân ái giữa con người với nhau...
- Nội dung về xây dựng tập thể lớp tự quản:

Muốn tổ chức tốt các hoạt động tập thể thì trước hết tập thể lớp đó phải là một tập thể biết đoàn kết nhất trí, yêu thương lẫn nhau, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, trên dưới đồng lòng cùng nhau giải quyết công việc của tập thể. Tập thể đó phải có một đội ngũ cán bộ lớp đủ mạnh, tự tin và chủ động trong mọi hoạt động của mình. Các nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ lớp phải rõ ràng và cụ thể cho từng loại cán bộ khác nhau. Điều quan trọng là phải có sự kết hợp cùng nhau điều hành các hoạt động của tập thể lớp, phải tôn trọng nhau, lắng nghe nhau và cùng nhau giải quyết những bất đồng nếu có; Phải tạo ra được dư luận lành mạnh trong tập thể. Dư luận đó sẽ thúc đẩy mọi thành viên trong lớp nỗ lực vươn lên. Dư luận đó phải tạo ra động lực ở mỗi thành viên của tập thể trong quá trình phấn đấu vì sự trưởng thành của cá nhân cũng như của tập thể lớp.

Tập thể đó phải có mối quan hệ gắn bó và mang tính nhân văn. Tập thể phát triển cũng đồng thời là môi trường học tập thân thiện, chứa đựng văn hoá của mình. Trong chiều sâu văn hoá của tập thể là những giá trị, hệ thống các chuẩn mực và niềm tin của học sinh. Biểu hiện bên ngoài của văn hoá tập thể là các chuẩn mực hành vi, truyền thống, thói quen được tập thể chấp nhận làm nền bộ mặt riêng của lớp học có tác động

giáo dục và phát triển từng nhân cách học sinh. Tổ chức các hoạt động tập thể sẽ góp phần phát triển tập thể học sinh trở thành những tập thể văn hoá.

Giờ sinh hoạt lớp cuối tuần là một trong những giờ hoạt động tập thể của học sinh. Vì vậy, giáo viên phải tổ chức tốt giờ sinh hoạt lớp, tạo điều kiện để học sinh được giáo dục về đạo đức, về kĩ năng sống, về hành vi ứng xử có văn hoá phù hợp với mục tiêu giáo dục của cấp học.

- Nội dung về hoạt động phong trào của nhà trường, địa phương:

Đây là những hoạt động xã hội mang tính nhân văn do nhà trường hoặc địa phương tổ chức. Đó có thể là những đợt quyên góp ủng hộ người nghèo, những vùng bị lũ lụt; là những hoạt động tuyên truyền cho các kì bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp; là phong trào bảo vệ môi trường ở địa phương, làm cho bầu không khí của quê hương thêm trong lành cả trong đời sống vật chất và đời sống tinh thần; là các phong trào đền ơn đáp nghĩa, lá lành đùm lá rách, bầu ơi thương lấy bí cùng...

- Nội dung giáo dục hành vi có văn hoá cho học sinh THPT:

Hành vi giao tiếp có văn hoá thường được biểu hiện ở lời nói, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ánh mắt, nụ cười. Người có văn hoá là người biết thể hiện đúng lúc, đúng chỗ, đúng đối tượng giao tiếp với những biểu hiện cụ thể dễ chấp nhận được. Hành vi giao tiếp có văn hoá đòi hỏi mỗi người phải biết lựa chọn và sử dụng các phương tiện giao tiếp một cách có văn hoá, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp, với mục đích và đề tài giao tiếp, với đối tượng giao tiếp.

Hành vi giao tiếp có văn hoá là những hành vi thể hiện trong các mối quan hệ chủ yếu: giữa người với người, giữa người với xã hội, giữa con người với thiên nhiên... Giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá là giáo dục cho học sinh những mối quan hệ ứng xử chủ yếu trên, phù hợp với chuẩn mực xã hội.

Hành vi giao tiếp có văn hoá được thể hiện ở những đặc trưng sau:

- Luôn tôn trọng con người, cho dù là ở bất kì lứa tuổi nào, thuộc dân tộc nào, tín ngưỡng nào, màu da nào.
- Cư xử khéo léo, đúng mực với đối tượng giao tiếp, có lời nói lịch sự và khiêm tốn khi giao tiếp.

- Luôn quan tâm, chia sẻ với người khác trên tinh thần đoàn kết thân ái, giúp đỡ nhau.
 - Biết khoan dung, tha thứ và sẵn sàng cùng nhau đối thoại với tinh thần hiểu biết, tôn trọng nhau.
 - Biết lắng nghe ý kiến của người khác để hiểu họ, để thông cảm và cùng nhau chia sẻ quan điểm của nhau.
 - Biết thể hiện quan điểm của mình một cách có văn hoá khi tham gia vào các cuộc tranh luận.
- Như vậy, nội dung giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho học sinh nhận thức được ý nghĩa, tác dụng của việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá:
- Giáo dục cho học sinh THPT nhận thức được ý nghĩa, tác dụng của việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá.
 - Cung cấp những hiểu biết về đặc điểm tâm, sinh lí của tuổi vị thành niên cho học sinh THPT.
 - Bồi dưỡng kiến thức về những đặc trưng cơ bản của hành vi giao tiếp có văn hoá ở tuổi vị thành niên cho học sinh THPT.
 - Tìm kiếm phương thức rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá cho học sinh THPT.

Hoạt động 2: Hoàn chỉnh nội dung hoạt động tập thể.

1. Nhiệm vụ

- Căn cứ vào yêu cầu của nhiệm vụ năm học, đề xuất thêm các nội dung hoạt động tập thể khác.
- Trao đổi với bạn đồng nghiệp về những đề xuất của mình.

2. Thông tin phản hồi

Sau khi tự xây dựng nội dung hoạt động tập thể, học viên tiến hành trao đổi cùng đồng nghiệp về những đề xuất của mình. Nội dung trao đổi tập trung vào những ý sau đây:

- Các hoạt động tập thể này đã thực sự đáp ứng nhu cầu và hứng thú của học sinh chưa?

- Nếu hướng dẫn học sinh làm theo các hoạt động này thì các em có thể tự thực hiện được không? Dự kiến kết quả của hoạt động như thế nào?
- Liệu có thể bổ sung thêm các hình thức hoạt động tập thể nào thì sẽ làm cho tăng cường hứng thú của học sinh?
- Những điều kiện để tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh bao gồm những điều kiện nào? Có thể chỉ ra được không?

Từ những vấn đề trên, học viên chia sẻ với đồng nghiệp để từ đó hoàn thiện nội dung tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

Hoạt động 3: Thiết kế phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động tập thể.

1. Nhiệm vụ

- Bằng kinh nghiệm của cá nhân, học viên tự đưa ra các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động tập thể ở THPT. Có thể trình bày dưới dạng liệt kê, hoặc viết chi tiết từng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động tập thể.
- Sau đó trao đổi với đồng nghiệp hoặc xin ý kiến chuyên gia tư vấn.

2. Thông tin phản hồi

- * Về phương pháp tổ chức hoạt động tập thể:

Có thể sử dụng nhiều phương pháp giáo dục cũng như dạy học và các kỹ thuật dạy học khác nhau cho việc tổ chức các hoạt động tập thể của học sinh. Chẳng hạn như: nêu gương, thuyết trình, giao nhiệm vụ, thảo luận nhóm, động não, nêu và giải quyết vấn đề, đàm thoại, đặt câu hỏi, chia sẻ cặp đôi, trình bày một phút, bản đồ tư duy... Mỗi phương pháp có những yêu cầu và cách thực hiện khác nhau, có thể mạnh riêng, song khi vận dụng chúng ta phải kết hợp nhiều phương pháp khác nhau. Sau đây là gợi ý một số phương pháp tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT:

- Phương pháp thảo luận:

Thảo luận là một dạng tương tác nhóm đặc biệt mà trong đó các thành viên cùng nhau giải quyết một vấn đề cùng quan tâm, nhằm đạt tới một sự hiểu biết chung. Thảo luận tạo ra một môi trường an toàn cho học sinh kiểm chứng ý kiến của mình, có cơ hội để làm quen với nhau, để hiểu nhau hơn. Khác với dạy học, thảo luận trong hoạt động tập thể là dựa vào trao đổi ý kiến giữa các em học sinh với nhau về một chủ đề nào đó.

- Phương pháp giải quyết vấn đề:
 - + Đây là phương pháp thường được vận dụng khi học sinh phải phân tích, xem xét và đề xuất những giải pháp trước một hiện tượng, sự việc nảy sinh trong quá trình hoạt động.
 - + Giải quyết vấn đề giúp học sinh có cách nhìn toàn diện hơn trước các hiện tượng, sự việc nảy sinh trong hoạt động, trong cuộc sống hàng ngày. Muốn phương pháp này thành công thì vấn đề đưa ra phải sát với mục tiêu của hoạt động, kích thích học sinh tích cực tìm tòi cách giải quyết. Đối với tập thể lớp, khi giải quyết vấn đề phải coi trọng nguyên tắc tôn trọng và bình đẳng, tránh gây ra căng thẳng không có lợi cho việc giáo dục học sinh.
- Phương pháp giao nhiệm vụ:

Giao nhiệm vụ là đặt học sinh vào vị trí nhất định buộc các em phải thực hiện trách nhiệm cá nhân. Giao nhiệm vụ cũng là tạo cơ hội để học sinh thể hiện khả năng của mình, là dịp để các em được rèn luyện nhằm tích lũy kinh nghiệm cho bản thân.

Trong việc tổ chức các hoạt động tập thể, giao nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ lớp sẽ tạo nên thế chủ động cho các em khi điều hành hoạt động. Điều đó sẽ giúp phát triển tính chủ động, sáng tạo, khả năng đáp ứng trong mọi tình huống của học sinh. Cán bộ lớp sẽ chủ động hơn trong việc phân công nhiệm vụ cho từng tổ, nhóm, cá nhân với phương châm: lôi cuốn tất cả mọi thành viên trong lớp vào việc tổ chức hoạt động. Vì thế muốn giao nhiệm vụ có kết quả, giáo viên cần hình dung được những việc phải làm, gợi ý cho học sinh và yêu cầu các em phải hoàn thành tốt. Khi giao nhiệm vụ, không nên yêu cầu quá mức, phải đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, với khả năng của các em.
- Phương pháp đóng vai: Đóng vai rất có tác dụng trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp cho học sinh. Đóng vai là phương pháp thực hành của học sinh trong một số tình huống ứng xử cụ thể nào đó trên cơ sở óc tưởng tượng và suy nghĩ sáng tạo của các em. Nó mang đến cho học sinh cơ hội luyện tập kỹ năng trong một môi trường được đảm bảo. Đóng vai thường không có kịch bản cho trước, mà học sinh tự xây dựng trong quá trình hoạt động.
- Phương pháp diễn đàn: Diễn đàn là dịp để học sinh được trình bày quan điểm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến bản thân và tập thể.

Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi, tạo cơ hội cho nhiều học sinh có thể được tự do nêu lên những suy nghĩ của mình, được tranh luận một cách trực tiếp với đồng đẳng bạn bè.

- Phương pháp trò chơi: Sử dụng trò chơi như một phương pháp tổ chức hoạt động giúp học sinh có điều kiện thể hiện khả năng của mình trong một lĩnh vực nào đó của đời sống tập thể ở nhà trường cũng như ở cộng đồng dân cư. Trò chơi cũng là dịp để học sinh tập xử lý những tình huống nảy sinh trong cuộc sống đời thường, giúp các em có thêm kinh nghiệm sống.

Đây là một vài phương pháp tổ chức hoạt động tập thể được vận dụng từ các phương pháp giáo dục và phương pháp dạy học. Dĩ nhiên khi vận dụng những phương pháp này, giáo viên cần linh hoạt tránh máy móc hoặc dập khuôn. Trong một hoạt động có thể đan xen sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để đạt hiệu quả cao hơn.

- * Về các hình thức hoạt động tập thể: Thành lập các đội thanh niên tình nguyện, các câu lạc bộ theo chủ đề, các đội thanh niên xung kích, điều tra theo chủ đề nhất định, các hình thức sinh hoạt văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi tìm hiểu, các sân chơi lớn, cuộc thi rung chuông vàng...

Trên đây là một vài gợi ý về nội dung hoạt động tập thể của học sinh, về các phương pháp tổ chức hoạt động và các hình thức hoạt động tập thể. Học viên dựa vào đó để sáng tạo thêm những ý tưởng mới và cập nhật với tình hình thực tế của địa phương mình, trường mình.

Nội dung 3

RÈN LUYỆN CÁC KĨ NĂNG HƯỚNG DẪN VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Hoạt động 1: Liệt kê các kĩ năng hướng dẫn và tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

1. Nhiệm vụ

- Hãy tự liệt kê những kĩ năng hướng dẫn và tổ chức hoạt động tập thể của học sinh mà anh/chị đã biết.

- Học viên tự làm bài tập này ra giấy A4. Bằng kinh nghiệm của bản thân đã tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh, học viên ghi lại những kĩ năng mà mình đã trải nghiệm. Có thể ghi lại bất kì loại kĩ năng nào, không theo một trật tự nào cả. Sau đó hãy hình dung quá trình hướng dẫn và tổ chức hoạt động để sắp xếp lại hệ thống các kĩ năng mà mình đã liệt kê được. Đối chiếu với những thông tin phản hồi dưới đây để hoàn thiện bài tập của mình.

2. Thông tin phản hồi

- Kĩ năng hướng dẫn các hoạt động tập thể của học sinh:
 - + Kĩ năng hướng dẫn học sinh khai thác hoạt động: đặt tên cho hoạt động, xác định mục tiêu của hoạt động, xây dựng nội dung hoạt động, tìm tòi các hình thức hoạt động để chuyển tải các nội dung hoạt động.
 - + Kĩ năng hướng dẫn học sinh thiết kế hoạt động: thiết kế từ mục tiêu của hoạt động, nội dung hoạt động đến cách thực hiện hoạt động, điều kiện thực hiện hoạt động.
- Kĩ năng tổ chức hoạt động tập thể:
 - + Kĩ năng giao nhiệm vụ chuẩn bị cho hoạt động: phân chia công việc cho từng thành viên trong nhóm, tổ, lớp; đưa ra những yêu cầu cho việc chuẩn bị của từng thành viên.
 - + Kĩ năng chuẩn bị cho hoạt động: mỗi học sinh cần biết phải chuẩn bị cái gì và tiến hành chuẩn bị như thế nào, đồng thời theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở nhau cùng chuẩn bị để đảm bảo cho hoạt động được diễn ra theo đúng kế hoạch đã vạch ra.
 - + Kĩ năng tiến hành hoạt động: điều khiển hoạt động của ban điều hành, xử lí các tình huống nảy sinh trong quá trình hoạt động, điều chỉnh hoạt động cho phù hợp với những gì đang diễn ra trong thực tế.
 - + Kĩ năng đánh giá kết quả của hoạt động: biết đề ra những tiêu chí đánh giá hoạt động, biết tổ chức đánh giá theo từng cấp độ (cá nhân, nhóm, tổ, lớp), biết nhận xét rõ ràng những mặt đạt được cũng như những hạn chế của hoạt động vừa tổ chức.

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch rèn luyện kĩ năng hướng dẫn và tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh THPT.

1. Nhiệm vụ

Trên cơ sở các kĩ năng đã xác định, học viên lập kế hoạch rèn luyện cho bản thân về các kĩ năng đó. Sau đó trao đổi với đồng nghiệp để hoàn thiện bản kế hoạch rèn luyện của bản thân.

2. Thông tin phản hồi

Khi hoàn thiện bản kế hoạch, học viên cần căn cứ vào các ý kiến góp ý của đồng nghiệp và kinh nghiệm của bản thân cùng với yêu cầu và điều kiện của nhà trường và của lớp mình phụ trách để sửa chữa cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi của bản kế hoạch.

Nội dung 4

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Hoạt động 1: Xác định mục tiêu đánh giá.

1. Nhiệm vụ

Học viên tự xác định mục tiêu đánh giá kết quả hoạt động tập thể của học sinh THPT. Sau đó trao đổi với đồng nghiệp để chỉnh sửa cho phù hợp.

2. Thông tin phản hồi

Việc xác định mục tiêu của đánh giá là công việc đòi hỏi phải cân nhắc cẩn thận, để sao cho mục tiêu đi sát thực với đối tượng đánh giá.

Đối với Hoạt động tập thể, đánh giá học sinh có những điểm khác với đánh giá của bộ môn do đặc thù riêng của nó. Nếu như việc đánh giá học sinh ở môn học thông qua các hình thức kiểm tra thì ở hoạt động tập thể không có những hình thức kiểm tra đó. Bởi kiểm tra được xem là phương tiện và hình thức của đánh giá. Việc kiểm tra cung cấp những dữ liệu, những thông tin làm cơ sở cho việc đánh giá.

- Thứ nhất: Đánh giá khả năng của học sinh trong quá trình hoạt động là bao gồm cả đánh giá về mặt hiểu biết (nhận thức), cả về kĩ năng và thái độ. Khả năng hoạt động của học sinh biểu hiện ở sự tham gia một cách

đa dạng các loại hình hoạt động với những hình thức hoạt động cụ thể của nó. Chính vì vậy, mục tiêu của đánh giá học sinh qua hoạt động tập thể là xem xét trên thực tế mức độ thể hiện của các em về hiểu biết các nội dung hoạt động, về các kĩ năng rèn luyện được qua hoạt động.

- Thứ hai: Bất kì một đánh giá nào cũng phải nhằm tạo điều kiện để khuyến khích học sinh, động viên các em phấn đấu vươn lên, tự điều chỉnh những sai lệch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Đối với hoạt động tập thể, đánh giá học sinh không những chỉ nhìn vào kết quả hoạt động cụ thể mà em đạt được, mà còn phải giúp em tự phát hiện những điểm hạn chế, để tự mình tìm hướng khắc phục. Học sinh phải tự mình hoặc cùng với bạn bè tìm hiểu, bổ sung những tri thức cần thiết cho hoạt động. Vì vậy, đánh giá phải giúp chỉ ra cho học sinh hoặc gợi ý cho các em hướng bổ sung thông tin hoạt động, điều chỉnh các kĩ năng hoạt động chưa đạt yêu cầu. Có thể coi đó là những bài học kinh nghiệm rút ra được sau hoạt động để học sinh tự mình xem xét và quyết định cho hướng tương lai sẽ tham gia vào hoạt động một cách hiệu quả hơn.

Hoạt động 2: Xây dựng nội dung đánh giá.

1. Nhiệm vụ

Học viên xây dựng nội dung đánh giá trên cơ sở kinh nghiệm của bản thân và của đồng nghiệp.

2. Thông tin phản hồi

Nếu đánh giá học sinh qua môn học tức là nhằm xác định thành tích học tập và mức độ chiếm lĩnh kiến thức của các em thì đánh giá học sinh qua hoạt động tập thể là khẳng định khả năng tham gia hoạt động của các em. Khả năng tham gia hoạt động thể hiện ở các kĩ năng hoạt động, kĩ năng giao tiếp của học sinh.

- * Căn cứ vào mục tiêu của hoạt động tập thể ở trường THPT, nội dung đánh giá học sinh bao gồm những điểm sau đây:
- Đánh giá học sinh trước hết cần phải đánh giá mức độ hiểu biết của học sinh về nội dung của các hoạt động. Muốn đạt được các kĩ năng hoạt động, muốn có thái độ tích cực trong hoạt động thì trước hết cần phải có sự hiểu biết đầy đủ về nội dung hoạt động hay nói cách khác phải có tri thức về hoạt động. Đối với mỗi loại hình hoạt động, mỗi hình thức hoạt

động cụ thể đều có những tri thức đặc thù của nó. Nhiệm vụ của học sinh là phải nắm được những tri thức hoạt động đó để có thể tham gia vào quá trình hoạt động một cách chủ động hơn. Vì vậy, nội dung đánh giá đầu tiên của đánh giá học sinh qua hoạt động chính là đánh giá những hiểu biết của các em về hoạt động đó. Những hiểu biết này được chuyển tải tới học sinh bằng nhiều con đường khác nhau, nhiều cách thức khác nhau. Có thể bằng con đường học tập văn hoá; hoặc bằng hoạt động tự sưu tầm, tìm hiểu của học sinh; hay có thể thông qua những thông tin thu được từ các phương tiện truyền thông đại chúng...

- Đánh giá trình độ đạt được các kĩ năng hoạt động tập thể

Khi nói về kĩ năng hoạt động, người ta thường đề cập tới các kĩ năng bộ phận như: kĩ năng giao tiếp trong hoạt động, kĩ năng tổ chức hoạt động, kĩ năng thực hiện hoạt động, kĩ năng đánh giá kết quả hoạt động, trong đó giao tiếp được xem là kĩ năng xuyên suốt trong các kĩ năng bộ phận.

Đối với cá nhân học sinh, khi đánh giá trình độ đạt được về kĩ năng hoạt động, cần chú ý tới các kĩ năng: thực hiện hoạt động (bao gồm: nhận nhiệm vụ, thực thi nhiệm vụ được giao, tự điều chỉnh bản thân trong quá trình thực hiện); kĩ năng tự đánh giá kết quả đạt được cả về mặt nhận thức, thái độ và hành vi; kĩ năng giao tiếp... Mỗi học sinh, tùy thuộc vào đặc điểm cá nhân mà hình thành và phát triển hệ thống các kĩ năng hoạt động tương ứng.

- Đánh giá về thái độ, tình cảm của học sinh đối với hoạt động tập thể:

Nội dung của đánh giá này là xem xét sự hứng thú, khuynh hướng, nhu cầu đối với hoạt động, tâm lí sẵn sàng tham gia hoạt động một cách chủ động và sáng tạo, thái độ tôn trọng lẫn nhau, cùng giúp đỡ nhau trong hoạt động và có niềm tin vào những kết quả đạt được sau hoạt động.

- * Các hình thức đánh giá:

- Đánh giá bằng câu hỏi:

Các câu hỏi đưa ra sau hoạt động sẽ giúp giáo viên biết được mức độ hiểu biết của học sinh.

- + Yêu cầu đối với câu hỏi dành cho đánh giá học sinh sau hoạt động phải ngắn gọn, cụ thể và rõ ràng; tránh sử dụng những câu rườm rà, không rõ nghĩa hoặc dập khuôn theo mẫu câu hỏi của môn học.

- Đối với hoạt động, giáo viên có thể sử dụng một vài loại câu hỏi sau đây:

- Loại câu hỏi mở để phát huy tự do suy nghĩ của học sinh. Các em có thể trả lời những ý chính thu hoạch được sau hoạt động hoặc nêu cảm tưởng của mình. Vì vậy, câu trả lời nên ngắn gọn, có thể chỉ nêu một vài gạch đầu dòng. Những câu trả lời của học sinh sẽ giúp giáo viên nắm được mức độ hiểu biết của các em về nội dung hoạt động.

- Loại câu hỏi đúng – sai:

Với loại câu hỏi này, học sinh phải huy động vốn hiểu biết của mình để phát hiện những nhận định đúng hoặc sai mà không nêu mức độ chất lượng của nội dung hoạt động. Khi xây dựng loại câu hỏi này, cần tránh những từ khẳng định như “tất cả”, “bao giờ cũng”, “không bao giờ”, “thường xuyên”, “đôi khi” ... hoặc những thuật ngữ mơ hồ không xác định như “thông thường”, “phần lớn”, “trong hầu hết các trường hợp” ...

Loại câu hỏi này nhằm khẳng định ý thức tham gia của học sinh trong hoạt động. Vì nếu học sinh hứng thú với hoạt động thì các em sẽ nỗ lực cố gắng để đem khả năng của mình đóng góp cho sự thành công chung của lớp.

- + Loại câu hỏi có nhiều lựa chọn:

Đánh giá mức độ nhận thức của học sinh về một vấn đề nào đó của chủ điểm giáo dục, có thể dùng câu hỏi nhiều lựa chọn. Giáo viên (hoặc phối hợp với đội ngũ cốt cán của lớp) đưa ra những phương án trả lời khác nhau của cùng một vấn đề để học sinh lựa chọn. Song càng nhiều câu nhiều có vẻ hợp lý và có sức thu hút học sinh thì càng tốt. Không nên dùng loại câu hỏi trả lời “không một câu nào đúng cả”, “tất cả các câu này đều đúng” hoặc “em không biết” trong các câu để lựa chọn. Không nên đưa quá nhiều ý vào một câu hỏi, nên tập trung vào một ý cho mỗi câu hỏi.

Khi sử dụng câu hỏi nhiều lựa chọn, giáo viên sẽ nhanh chóng đánh giá được học sinh mình có nhận thức được vấn đề hay không nắm được nội dung của hoạt động. Hoặc có thể hiểu được thái độ, tình cảm của học sinh đối với hoạt động.

- Viết bản tường trình các hoạt động: Mỗi học sinh sẽ viết một bản tường trình tất cả những việc mà mình đã tham gia vào hoạt động của lớp.

Bản tường trình như là một thuyết minh cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao mà trong đó các em nêu rõ mức độ tham gia, tự đánh giá ý thức tham gia của bản thân và kết quả đạt được. Sau đó, bản tường trình sẽ được thông qua tổ để các bạn góp ý kiến bổ sung. Giáo viên đọc bản tường trình của học sinh sẽ có thể biết được khả năng tự đánh giá của các em.

– Thông qua sản phẩm hoạt động:

Sản phẩm hoạt động của học sinh chính là kết quả đạt được do sự cố gắng thực hiện trách nhiệm của mình. Nhìn vào sản phẩm hoạt động của học sinh, giáo viên có thể đánh giá được ý thức trách nhiệm của các em trong công việc được giao, nhận xét được thái độ và tình cảm đối với hoạt động cũng như kĩ năng hoạt động. Nếu sản phẩm hoạt động có chất lượng thực sự thì chứng tỏ học sinh có ý thức tự giác tham gia vào hoạt động. Ngược lại, sản phẩm hoạt động không thoả mãn yêu cầu của giáo viên, của tập thể lớp thì có thể cho rằng học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Vậy thế nào là sản phẩm hoạt động của học sinh? Có thể hiểu sản phẩm hoạt động của học sinh là các bài viết về một nội dung chủ đề nào đó; hay một kết quả sưu tầm được theo yêu cầu của hoạt động; hay một bản báo cáo thu hoạch sau hoạt động điều tra; hoặc các sản phẩm cụ thể như: một tập tranh ảnh, một bộ trang phục dân tộc bằng giấy màu, một lá cờ, một dây hoa... Nói cách khác, đó là sản phẩm vật chất được học sinh thực hiện trong quá trình chuẩn bị cho hoạt động. Khi tham gia vào quá trình làm ra sản phẩm, học sinh thể hiện cả về hiểu biết, cả về kĩ năng hoạt động tập thể và về thái độ của mình.

– Đánh giá bằng điểm số:

Thông thường, điểm số phản ánh chất lượng và kết quả học tập của học sinh, trong đó bao hàm cả tinh thần, thái độ học tập. Giáo viên sử dụng điểm số để đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa trên mức độ nắm kiến thức của các em.

Đối với hoạt động, điểm số có thể được sử dụng để đánh giá về mức độ nhận thức nội dung hoạt động, về ý thức tham gia hoạt động của các em. Lượng hoá bằng điểm số trong hoạt động có thể áp dụng cho đánh giá cá nhân học sinh hoặc nhóm học sinh. Chẳng hạn như: điểm số dùng cho

các cuộc thi của các đội tham gia thi, cho cá nhân học sinh khi với tư cách là khán giả cuộc thi... Thang điểm cũng rất linh hoạt tùy thuộc vào hình thức hoạt động. Có thể cho điểm bậc 10, bậc 20 hoặc hơn thế nữa là tùy theo sự quyết định lựa chọn của giáo viên và học sinh. Điểm số trong hoạt động là một căn cứ giúp giáo viên có thêm cứ liệu để đánh giá học sinh sau hoạt động.

– Đánh giá qua bài viết thu hoạch:

Cho học sinh viết bài thu hoạch là tạo ra các điều kiện mở để học sinh thể hiện một cách trung thực những kiến thức đã lĩnh hội, những thái độ đã được hình thành đối với những vấn đề được đề cập trong nội dung hoạt động. Bài thu hoạch cũng thể hiện đầy đủ các kĩ năng ngôn ngữ, kĩ năng tạo văn bản. Nó thể hiện một cách độc đáo cá tính, phong cách, tư tưởng, lối tư duy, ý thức và thái độ học tập... của cá nhân. Vì vậy, bài thu hoạch của học sinh là cơ sở rất xác đáng để giáo viên đánh giá trung thực kết quả hoạt động của học sinh và để học sinh tự đánh giá bản thân.

Để tạo điều kiện cho học sinh hoàn thành bài thu hoạch, giáo viên cần phải chú trọng đến việc đưa ra những gợi ý, những yêu cầu cần phải đạt (số trang viết, thời gian hoàn thành, về nội dung, về hình thức...), hướng dẫn cách thức viết thu hoạch hay gợi ý những tài liệu tham khảo... Giáo viên cũng cần phải thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, đôn đốc, động viên để học sinh có thể hoàn thành các bài thu hoạch đúng thời gian và có hiệu quả, tránh qua loa, chiếu lệ.

– Đánh giá bằng phiếu tự đánh giá:

Mẫu phiếu tự đánh giá được thiết kế phù hợp với từng hoạt động tùy theo nội dung hoạt động. Nên có sự thống nhất mẫu phiếu cho tất cả mọi thành viên trong tập thể. Phiếu tự đánh giá có tác dụng giúp học sinh tự nhận biết bản thân, tự xem xét lại quá trình làm việc của mình. Do đó cần thiết kế phiếu một cách khoa học, cẩn thận, bảo đảm giúp học sinh nắm được nội dung và cách đánh giá, giúp học sinh có thể tự đánh giá trung thực.

– Tọa đàm, trao đổi ý kiến:

Giáo viên có thể tổ chức các cuộc tọa đàm, trao đổi ý kiến với cá nhân học sinh, một số người có mối quan hệ với học sinh để có những thông tin trực tiếp làm cơ sở cho việc đánh giá.

Toạ đàm là sự trao đổi ý kiến diễn ra đồng thời với nhiều người. Ví dụ: Giáo viên với nhóm học sinh, giáo viên với ban cán sự lớp, giáo viên với các thành viên của ban giám khảo, giáo viên với cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm với giáo viên bộ môn... Thông tin thu được có tính đa dạng, tạo cơ sở cho sự đánh giá khách quan.

Trao đổi ý kiến thường diễn ra theo cá nhân, giữa giáo viên với người khác. Ví dụ, với từng cá nhân học sinh, từng thành viên của Ban cán sự lớp, thành viên Ban giám khảo, giáo viên và cha mẹ học sinh... Thông tin thu được rất phong phú, có thể trung thực hay không trung thực, có độ tin cậy hay không có độ tin cậy. Vì vậy, giáo viên cần hết sức cẩn trọng trong việc tiếp nhận và xử lý thông tin để có thể có được những thông tin xác đáng nhất, tránh sự đánh giá sai, ấn tượng hay áp đặt cho học sinh.

– Đánh giá bằng trắc nghiệm:

Sử dụng trắc nghiệm vào việc đánh giá kết quả giáo dục đang được chú trọng và ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong các nhà trường ở Việt Nam, trong dạy học cũng như trong hoạt động giáo dục. Nó có thể là một hình thức (hay là một phương pháp) thích hợp trong kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động tập thể. Bởi lẽ, trắc nghiệm có nhiều ưu thế, có khả năng khắc phục được những khiếm khuyết, những hạn chế của các phương thức kiểm tra đánh giá truyền thống.

+ Những ưu thế đáng kể của trắc nghiệm:

- Có thể kiểm tra đánh giá toàn diện các mặt: tri thức, kĩ năng, thái độ ở nhiều mức độ khác nhau.
- Có thể kiểm tra đánh giá nhiều nội dung đồng thời.
- Có thể tiến hành kiểm tra đánh giá nhanh, tiết kiệm thời gian của giáo viên và học sinh.
- Thu thông tin nhanh nhưng tốn ít công sức và thời gian.
- Kết quả kiểm tra đánh giá đảm bảo tính khách quan cao vì hạn chế tối đa sự tham gia của các yếu tố chủ quan trong quá trình kiểm tra đánh giá và thể hiện được một cách toàn diện kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
- Có thể rèn luyện được rất nhiều phẩm chất và năng lực trí tuệ cũng như các phẩm chất nhân cách khác.
- Dễ sử dụng trong khâu tổ chức kiểm tra cũng như trong xử lý kết quả kiểm tra đánh giá.

- + Tuy nhiên, trắc nghiệm cũng có nhiều hạn chế nhất định như:
 - Tính xác suất cao, chứa đựng những yếu tố ngẫu nhiên, đoán mò.
 - Khó xây dựng, soạn thảo các bài trắc nghiệm chuẩn, khó đảm bảo được các yêu cầu, các thông số kĩ thuật hay các tiêu chí của bài trắc nghiệm.
 - Đòi hỏi phải có sự áp dụng phương tiện kĩ thuật như máy tính, máy photocopy, máy in, giấy...
 - Tốn nhiều thời gian và công sức của giáo viên trong khâu soạn thảo.
 - Giáo viên và học sinh còn gặp nhiều khó khăn trong kĩ thuật sử dụng trắc nghiệm hoặc chưa có thói quen sử dụng...

Trên thế giới, trắc nghiệm được ứng dụng rộng rãi, trở thành một phương tiện đo lường và kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo độ tin cậy cao. Người ta có nhiều biện pháp để khắc phục những hạn chế của phương pháp này. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến việc phối hợp sử dụng trắc nghiệm với các phương pháp kiểm tra đánh giá truyền thống.

- + Trong việc đánh giá kết quả của hoạt động tập thể có thể sử dụng phối hợp các loại câu trắc nghiệm sau đây:
 - Trắc nghiệm đúng– sai.
 - Trắc nghiệm điền thế.
 - Trắc nghiệm nhiều lựa chọn.
 - Trắc nghiệm trả lời ngắn.
 - Trắc nghiệm hành vi.
 - Trắc nghiệm thái độ.
 - Trắc nghiệm tự luận (phối hợp).
- Quan sát:
 - + Quan sát là quá trình tri giác trực tiếp đối tượng nhằm thu thập thông tin về đối tượng hoặc kiểm tra thông tin về đối tượng. Quan sát được sử dụng như là một phương pháp kiểm tra, trong đó, giáo viên sử dụng tổng hợp các giác quan (chủ yếu bằng mắt) để theo dõi, tri giác mọi diễn biến hoạt động của học sinh và tập thể học sinh nhằm thu thập những thông tin phản ánh về các biểu hiện của hành vi, thái độ, kĩ năng, tính tích cực hoạt động của học sinh, làm cơ sở cho việc đánh giá.

+ Quan sát được thực hiện trong suốt quá trình hoạt động, từ khâu chuẩn bị, diễn biến đến kết thúc hoạt động. Những thông tin thu được từ quan sát mang tính sinh động, đa dạng, phong phú, chân thực nhưng đôi khi bị nhiễu do tính chủ quan của chủ thể quan sát. Do đó những thông tin thu thập được từ quan sát cần được xử lý khách quan, có sự so sánh, đối chiếu với các thông tin thu được từ các phương pháp khác nhằm tạo cơ sở cho việc đánh giá học sinh một cách khách quan.

– Khi quan sát, cần bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Đảm bảo tính khách quan của thông tin thu được; khắc phục tính chủ quan của người quan sát.
- Quan sát nhiều lần và có chủ đích, trực tiếp và gián tiếp.
- Quan sát tự nhiên hoặc có bố trí để có thể thu được những thông tin khách quan.
- Phối hợp quan sát tập thể và quan sát cá nhân, quan sát quá trình và quan sát thời điểm, quan sát theo kế hoạch và quan sát ngẫu nhiên để đảm bảo tính chính xác của thông tin.
- Cần ghi chép để lưu giữ thông tin, tạo cơ sở xác đáng cho việc đánh giá.

– Bài tập và trình diễn:

Sử dụng bài tập thực hành hay bài tập lí thuyết và việc trình diễn của học sinh để kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động tập thể là hình thức phù hợp. Khi làm bài tập và trình diễn học sinh không chỉ bộc lộ hiểu biết và vận dụng lí thuyết mà còn thể hiện mức độ thành thạo, đúng đắn của thao tác, của hành vi. Kết quả làm bài tập và trình diễn cũng thể hiện rõ nét thái độ và khả năng định hướng giá trị của học sinh.

Giáo viên nên lựa chọn bài tập và việc trình diễn phù hợp với mục tiêu đánh giá, nội dung hoạt động và mức độ yêu cầu phù hợp với trình độ, điều kiện của học sinh có thể đánh giá được toàn diện sự phát triển nhân cách.

Việc sử dụng hình thức đánh giá nào là do giáo viên lựa chọn. Tuy nhiên, khi quyết định lựa chọn hình thức đánh giá, giáo viên cần chú ý tới đặc điểm học sinh của mình, tới những yêu cầu về hoạt động mà nhà trường đặt ra và đặc biệt phải bám vào mục tiêu của hoạt động. Hình thức đánh giá được chọn cũng phải nhằm động viên, khích lệ hứng thú hoạt động của học sinh, hướng các em tham gia tích cực hơn cho những hoạt động tiếp theo.

Nội dung 5

TỔNG KẾT MODULE

Học viên tiến hành tổng kết bài học bằng việc viết lại toàn bộ những thu hoạch của bản thân về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức như một bản báo cáo chính thức. Minh họa bằng một hoạt động cụ thể do chính giáo viên thiết kế và tổ chức cho học sinh hoạt động.

Sau khi viết xong, bạn có thể trao đổi với đồng nghiệp để nhận sự góp ý, từ đó viết lại cho hoàn chỉnh hơn.



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MODULE

Đối với hoạt động tập thể, đánh giá chủ yếu là về kĩ năng và thái độ của học sinh tham gia vào hoạt động.

- * Đánh giá về kĩ năng hoạt động tập thể, cần lưu ý những kĩ năng sau đây:
 - Kĩ năng tham gia vào hoạt động như: lập kế hoạch hoạt động, chuẩn bị cho hoạt động, thực hiện nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động, giải quyết các tình huống nảy sinh trong quá trình hoạt động, đánh giá kết quả hoạt động.
 - Kĩ năng điều hành hoạt động: giao nhiệm vụ cho các tổ và cá nhân, kiểm tra việc chuẩn bị cho hoạt động của các tổ và cá nhân, điều khiển hoạt động, giải quyết tình huống nảy sinh trong hoạt động, động viên tập thể tích cực tham gia vào hoạt động...
 - Kĩ năng đánh giá kết quả hoạt động: đề ra các tiêu chí đánh giá thiết thực và cụ thể, tổ chức đánh giá khách quan và công bằng, động viên mọi người đánh giá với thái độ xây dựng và thân thiện...
- * Đánh giá về thái độ của học sinh trong hoạt động tập thể:
 - Sự sẵn sàng tham gia vào hoạt động: sẵn sàng nhận nhiệm vụ được giao, sẵn sàng đóng góp ý kiến để tổ chức hoạt động có hiệu quả, sẵn sàng giúp đỡ bạn trong quá trình hoạt động...
 - Hứng thú với hoạt động: thích các hình thức hoạt động của lớp, hào hứng tham gia vào hoạt động tập thể ở tất cả các khâu của hoạt động...



E. PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HOÁ, VĂN NGHỆ, THỂ DỤC THỂ THAO.

Ở lứa tuổi học sinh phổ thông, các em rất thích tham gia vào hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao... vì vậy giáo viên chủ nhiệm cần tổ chức tốt các hoạt động này.

- * Với các hoạt động văn hoá, văn nghệ nên sử dụng các biện pháp sau đây:
 - Thành lập câu lạc bộ “Người yêu văn thơ”: tổ chức cho các em sưu tầm ca dao tục ngữ, thơ ca, chân dung nhà thơ, nhà văn... Tổ chức các buổi bình thơ, thi sáng tác thơ, văn...
 - Tổ chức các đội văn nghệ: tập hát, múa, vũ quốc tế.
 - Tổ chức đêm ca hát theo chủ đề.
 - Tổ chức các câu lạc bộ nhiếp ảnh, quay phim.
 - Tổ chức thi báo tường giữa các tổ và các lớp trong khối, trong trường.
- * Với các hoạt động thể dục, thể thao nên sử dụng các biện pháp sau đây:
 - Thành lập các đội bóng đá, bóng bàn, cầu lông, cầu mây; tổ chức luyện tập và thi đấu giữa các nhóm, tổ và các lớp, các khối trong trường...
 - Câu lạc bộ thể dục buổi sáng ở các địa phương, vận động học sinh tham gia luyện tập thường xuyên.
 - Duy trì thể dục giữa giờ.
 - Tổ chức hội thi thể dục, thể thao...
 - Tổ chức các cuộc tham quan du lịch.
 - Tổ chức cắm trại.
- * Với các hoạt động lao động nên sử dụng các biện pháp sau đây:
 - Tổ chức lao động tự phục vụ: trực nhật, ngày tổng vệ sinh trường, lớp.
 - Tổ chức lao động công ích và lao động sản xuất ở địa phương đặc biệt vào mùa thu hái nông sản.
- * Trong quá trình tổ chức các hoạt động của học sinh trong lớp, giáo viên chủ nhiệm lớp phải thực hiện các nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Phải tạo ra hứng thú, tính chủ động, tích cực, có ý thức của học sinh.
- Các hoạt động phù hợp với lứa tuổi, năng lực và sở trường của học sinh.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối, không làm ảnh hưởng đến sức khỏe và học tập của học sinh.
- Các hoạt động càng đa dạng phong phú, các em càng tích cực tham gia, đó là cơ hội để các em phấn đấu và trưởng thành.

PHỤ LỤC 2: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÌNH YÊU VÀ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH TRONG LỚP

Do tâm lí lứa tuổi, sự nảy nở tình cảm giữa hai học sinh khác giới là điều bình thường. Tình cảm mà các nhà tâm lí thường gọi là tình yêu tuổi học trò ấy thực chất là một người mơ mộng về ai đó, thích một ai đó. Tình yêu tuổi học trò mang màu sắc “hoa phượng” nên ai trải qua sẽ khó quên. Tuy nhiên ở những em cô bản lĩnh, có mục đích tương lai rõ ràng, các em sẽ biết sắp xếp sao cho việc học tập không bị ảnh hưởng. Có thể các em thỏa thuận một tình bạn thân thiết với nhau, hay tạm gác tình cảm riêng tư để hoàn thành việc học. Số này không nhiều. Tuổi học trò là lứa tuổi mới lớn, tâm sinh lí chưa ổn định nên dễ bị đổ vỡ. Điều ảnh hưởng không tích cực tới việc học tập, tới những nề nếp sinh hoạt thường ngày của các em.

Là giáo viên chủ nhiệm, sẽ không biết hết được các mối quan hệ ấy nếu không tạo được sự gần gũi, tin tưởng của đội ngũ cán bộ lớp và của chính các em. Chỉ qua các mối quan hệ đó, giáo viên chủ nhiệm mới nắm được chính xác các mối quan hệ tình cảm, tình yêu học trò. Giáo viên chủ nhiệm không khuyến khích nhưng cũng không cấm các em. Bằng sự tôn trọng và hiểu biết, bằng sự từng trải và chân thành, cùng các cán bộ lớp thường xuyên định hướng, tư vấn để các em định hướng được trong tình cảm, giúp các em lạc quan hơn trong cuộc sống để những tình cảm ấy trở thành động lực quan trọng giúp các em học tập ngày càng tiến bộ hơn.

CÂU LẠC BỘ: TÌNH BẠN, TÌNH YÊU VÀ GIA ĐÌNH
(2 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

Giúp học sinh:

- Có nhận thức đúng đắn về tình bạn, tình yêu và gia đình; ý thức được sự phức tạp trong tình bạn, tình yêu tuổi học trò và gia đình.
- Có khả năng ứng xử và giải quyết tốt các mối quan hệ bạn bè, tình yêu và gia đình; hình thành ý thức xây dựng những tình cảm trong sáng, góp phần hoàn thiện nhân cách.
- Tiếp tục rèn luyện kĩ năng giao tiếp, kĩ năng tổ chức và tham gia hoạt động tập thể.

II. Nội dung hoạt động

- Học sinh tham gia viết về tình bạn, tình yêu, gia đình với thể loại thơ, truyện, tiểu phẩm vui.
- Tiếng hát tình bạn, tình yêu.
- Đối đáp nhanh.
- Tọa đàm.

III. Hình thức hoạt động

Kết hợp nhiều hình thức:

- Thi sáng tác.
- Giới thiệu sáng tác mới của học sinh.
- Biểu diễn văn nghệ: hát, tiểu phẩm, ngâm thơ.
- Thi ứng xử nhanh.
- Mời chuyên gia tâm lý hoặc giáo viên có kinh nghiệm tư vấn giải đáp những băn khoăn của học sinh về vấn đề tâm sinh lý của tuổi học đường, ứng xử giao tiếp trong những tình huống có vấn đề.

IV. Gợi ý thiết kế hoạt động

1. Chuẩn bị

- * Ban giám hiệu:

- Tư vấn hoạt động.
 - Dự và phát biểu đánh giá, rút kinh nghiệm.
 - * Đoàn Thanh niên Cộng sản:
 - Soạn thảo thể lệ, chọn ban giám khảo.
 - Phát động cuộc thi viết về tình bạn, tình yêu, gia đình.
 - Xây dựng thể lệ, yêu cầu của cuộc thi.
 - Mời chuyên gia tâm lý hoặc giáo viên phụ trách chuyên mục “Tâm tính tuổi trăng rằm”
 - Tổ chức câu lạc bộ.

(Đoàn trường cũng có thể giao nhiệm vụ tổ chức cho một vài tập thể lớp 10 chịu trách nhiệm thiết kế, chấm, tổ chức câu lạc bộ).
 - * Giáo viên chủ nhiệm: Động viên, tư vấn, duyệt bài của học sinh lớp mình.
 - * Học sinh:
 - Tham gia viết bài (thể loại tự chọn – có thể là thơ, truyện hoặc tiểu phẩm, tản văn, nhạc phẩm...).
 - Tham dự và hưởng ứng tích cực trong hoạt động câu lạc bộ.
- 2. Tổ chức**
- * Bước 1: Lựa chọn những tác phẩm đặc sắc để giới thiệu trong buổi tổ chức câu lạc bộ.
 - Đoàn trường phát động cuộc thi.
 - Các lớp gửi bài dự thi về ban tổ chức
 - Ban giám khảo chấm, chọn một số tác phẩm độc đáo.
 - * Bước 2: Tổ chức câu lạc bộ.
 - Người dẫn chương trình giới thiệu khái quát, ngắn gọn ý nghĩa, yêu cầu của cuộc thi.
 - Giới thiệu khách mời, ban giám khảo, thư kí cuộc thi.
 - Để tạo không khí vui vẻ, chương trình có thể bắt đầu với một vài tiết mục văn nghệ.

- Người dẫn chương trình giới thiệu những bài viết sáng tạo, hấp dẫn – có thể do tác giả tự thể hiện hoặc nhờ người khác thể hiện (phải đăng kí trước với ban tổ chức)
- Đan xen giữa hoạt động giới thiệu sáng tác là các tiết mục văn nghệ – hát – múa, điệu nhảy truyền thống hoặc hiện đại.
- Lồng ghép với trò chơi ứng xử nhanh:
 - + Người dẫn chương trình có thể đưa ra một số tình huống, câu hỏi theo chủ đề, yêu cầu người chơi – học sinh khối 10, trả lời thật nhanh. Người có câu trả lời đúng sẽ được nhận một phần quà.
 - + Có thể tổ chức thành hai nhóm. Mỗi câu hỏi, tình huống đưa ra, đội nào có ấn chuông trước sẽ giành quyền trả lời, đội nào có nhiều câu trả lời đúng sẽ là đội thắng cuộc.
- Biểu diễn thời trang.
- Tiếp theo là chuyên mục “Tâm tình tuổi trăng rằm”:
 - + Học sinh sẽ nêu những câu hỏi, những băn khoăn xoay quanh vấn đề tâm – sinh lí lứa tuổi học đường, có nên yêu hay không yêu ở tuổi học đường, những vấn đề khó khăn trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, vấn đề bình đẳng giới, vấn đề bạo lực học đường, hiện tượng một số nữ sinh ngày nay thích dùng bạo lực giải quyết mâu thuẫn, vẻ đẹp của nữ sinh thời hiện đại...
 - + Ban tổ chức có thể thu thập những câu hỏi, ý kiến từ trước hoặc trong quá trình tọa đàm.
 - + Thành viên tham gia câu lạc bộ có thể tự do phát biểu ý kiến của mình.
 - + Khách mời, chuyên gia tâm lí hoặc giáo viên giải đáp thắc mắc, tư vấn giúp các em có thể rút ra bài học ứng xử, biết cách điều chỉnh tình cảm, hành vi đúng mực trong các mối quan hệ.
- Ban giám khảo công bố giải cuộc thi viết về tình bạn, tình yêu, gia đình.
- Ban tổ chức trao giải.
- Ban giám hiệu nhận xét, đánh giá chuyên đề.

Chủ đề
HỘI THI “NÉT ĐẸP QUA ỨNG XỬ, GIAO TIẾP”
(2 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

- Học sinh hiểu ứng xử, giao tiếp thể hiện nét đẹp tâm hồn, phẩm chất con người.
- Từ đó có ý thức rèn luyện, tu dưỡng trong giao tiếp, ứng xử với bạn bè, người thân và mọi người trong xã hội.
- Tiếp tục rèn luyện kĩ năng giao tiếp, kĩ năng tổ chức và tham gia hoạt động tập thể.

II. Nội dung hoạt động

- Xây dựng các tình huống ứng xử theo chủ đề về tình bạn, tình yêu, gia đình.
- Ca ngợi nét đẹp trong văn hoá ứng xử.
- Phê phán những biểu hiện chưa đẹp trong giao tiếp ứng xử.

III. Hình thức hoạt động

- Dàn dựng và biểu diễn hoạt cảnh.
- Tổ chức hội thi.

IV. Gợi ý thiết kế hoạt động

1. Chuẩn bị

* Ban giám hiệu:

- Dự chuyên đề.
- Nhận xét, đánh giá.

* Đoàn Thanh niên Cộng sản:

- Phát động cuộc thi.
- Mời giám khảo – có thể có đại diện giáo viên, đại diện Đoàn trường, đại diện học sinh khối 10.
- Hợp ban giám khảo thống nhất nguyên tắc, biểu điểm chấm.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi.

(Đoàn trường cũng có thể giao nhiệm vụ tổ chức cho một vài tập thể chịu trách nhiệm thiết kế, chấm, tổ chức cuộc thi).

- Xây dựng tình huống cho khán giả.

- * Giáo viên chủ nhiệm:
 - Cung cấp tài liệu cần thiết hoặc kĩ năng xây dựng câu hỏi tình huống.
 - Động viên học sinh, quản lí học sinh tham dự hội thi.
 - Giáo viên chuẩn bị một vài tình huống cho học sinh tham khảo để học sinh có thể tự mình xây dựng tình huống. Ví dụ:
 - + Khi em xin phép đi sinh nhật bạn ở một nhà hàng nhưng mẹ hoặc bố không đồng ý vì nhiều lí do: đường xa, đoạn đường ấy thường xuyên đông đúc, lại vào thời gian giáp tết; học sinh không nên đi nhà hàng nếu không có người lớn đi cùng.
 - Em cảm thấy thế nào và sẽ hành động ra sao?
 - + Em rất quý một người bạn khác giới. Bố mẹ biết và ngăn cấm quyết liệt bằng nhiều cách, em sẽ xử sự như thế nào?
 - + Bạn thân của em bắt đầu có những biểu hiện ham chơi điện tử, bỏ học, em sẽ làm gì?
 - + Bạn khác giới mời em đi chơi hoặc xem phim một mình với bạn vào buổi tối, em có nhận lời không? Vì sao?
 - + Một bạn khác giới ngồi cạnh nói yêu em, hai người cũng có một chút tình cảm vượt quá tình bạn. Cô giáo chủ nhiệm đổi chỗ, cho một bạn khác ngồi chen vào giữa. Một thời gian rất ngắn sau đó, bạn của em lại thích người kia. Em sẽ xử sự như thế nào?...
- * Học sinh:
 - Thành lập đội thi của lớp.
 - Soạn thảo tình huống và đáp án, gửi về Ban tổ chức trước hội thi.
 - Tham dự hội thi.
- 2. Tổ chức
 - Người dẫn chương trình giới thiệu khái quát, ngắn gọn ý nghĩa cuộc thi.
 - Giới thiệu khách mời, ban giám khảo, thư kí cuộc thi.
 - Công bố yêu cầu cuộc thi.
 - Nội dung thi:
 - + Màn chào hỏi: Tự giới thiệu về đội mình (theo thứ tự bốc thăm).

- + Xây dựng tình huống.
- + Trả lời tình huống.
- Thể lệ thi:
 - + Tùy theo số lượng đội đăng kí có thể tổ chức thành một vòng hay hai vòng theo luật chơi.
 - Mỗi vòng từ 3 đến 4 đội.
 - Mỗi đội được đưa ra 2 – 3 tình huống – có thể dưới dạng tiểu phẩm ngắn. Tùy vào mức độ độc đáo, giám khảo sẽ chấm điểm xây dựng tình huống.
 - Trả lời tình huống.
 - + Tùy theo số lượng đội đăng kí có thể tổ chức thành một vòng hay hai vòng theo luật chơi.
 - Mỗi vòng gồm 3 – 4 đội.
 - Mỗi đội được đưa ra 2 – 3 tình huống – có thể dưới dạng tiểu phẩm ngắn. Tùy vào mức độ độc đáo, giám khảo sẽ chấm điểm xây dựng tình huống.
 - Trả lời tình huống: Đội đưa ra tình huống sẽ không được trả lời trong trường hợp này. Các đội còn lại, đội nào ấn chuông hoặc ra tín hiệu trước sẽ giành được quyền trả lời trước – cộng điểm ứng xử nhanh. Các đội khác vẫn được quyền trả lời.
 - Kết quả cuộc thi được tính bằng tổng điểm các phần chào hỏi, xây dựng tình huống, giải quyết tình huống.
- Lồng ghép các tiết mục văn nghệ, thời trang bạn gái, trò chơi...
- Phần dành cho khán giả:
 - + Người dẫn chương trình có thể đưa ra một vài tình huống cho khán giả, học sinh.
 - + Người chơi có câu trả lời giải quyết đúng tình huống sẽ được nhận phần thưởng.
- Thu kí tổng hợp kết quả – phiếu chấm từ ban giám khảo.
- Tổng kết, trao giải.
- Ban giám hiệu nhận xét, đánh giá.

Chủ đề
VỀ TÌNH BẠN, TÌNH YÊU VÀ GIA ĐÌNH
(1 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Nhận thức đúng đắn về tình bạn khác giới, về tình yêu và hạnh phúc gia đình.
- Biết ứng xử đúng mực trong tình bạn khác giới và trong quan hệ giữa các thành viên ở gia đình.
- Có thái độ tôn trọng tình bạn khác giới, tình cảm gia đình.

II. Nội dung hoạt động

Hoạt động này đề cập đến những nội dung sau đây:

- Tình bạn trong sáng và vai trò của tình bạn trong cuộc sống.
- Tình yêu và tình yêu lành mạnh.
- Gia đình và hạnh phúc gia đình.

III. Hình thức hoạt động

- Trình bày tiểu phẩm.
- Thi hỏi đáp.
- Thi xử lý tình huống.
- Trò chơi: Người thừa thứ ba,

IV. Công tác chuẩn bị

1. Giáo viên

- Nêu vấn đề tổ chức hoạt động giúp học sinh định hướng và có tâm thế sẵn sàng, cần nhấn mạnh mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của hoạt động.
- Gợi ý công việc cho học sinh chuẩn bị:
 - + Tìm đọc và sưu tầm tài liệu có nội dung liên quan.
 - + Trao đổi và quyết định hình thức hoạt động: có thể là trình bày tiểu phẩm về một trong những nội dung trên, hoặc thi hỏi đáp, hay thi hùng biện.
- Kiểm tra kết quả chuẩn bị của học sinh:
- Học sinh hỏi ý kiến hoặc báo cáo kết quả công việc chuẩn bị cho giáo viên.
- Giáo viên có thể góp ý thêm hoặc giúp học sinh hoàn tất công việc chuẩn bị.

2. Học sinh

- Cùng nhau thảo luận để quyết định chọn nội dung hoạt động và hình thức hoạt động kèm theo đó.
- Tổ chức tập luyện theo hình thức hoạt động đã lựa chọn.
- Thành lập ban giám khảo (Ban giám khảo là học sinh).
Ban giám khảo xây dựng thang điểm và thể lệ chấm điểm.

Gợi ý:

- + Thang điểm từ 1 đến 10.
- + Thực hiện theo đúng nội dung và hình thức đã chọn.
- + Giải đáp được tình huống trong quá trình hoạt động cũng được chấm điểm
- Cử người dẫn chương trình. Người dẫn chương trình chuẩn bị lời dẫn của mình.
- Mời cố vấn chuyên môn để giúp học sinh giải đáp những câu khó, tình huống khó. Cố vấn chuyên môn là giáo viên dạy môn Giáo dục công dân và môn Sinh học.
- Phân công chuẩn bị các phương tiện khác cho hoạt động như: phương tiện trang trí, phần thưởng (nếu có).

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Mở đầu.

Người dẫn chương trình:

- Nêu lí do, yêu cầu hoạt động.
- Giới thiệu ban giám khảo.
- Giới thiệu các đội thi (hoặc mời các đội thi tự giới thiệu).
- Nêu thể lệ cuộc thi.

Hoạt động 2: Thi hỏi đáp.

- Theo yêu cầu của người dẫn chương trình, một đội nêu câu hỏi, một đội trả lời.
- Sau đó đội ra câu hỏi nêu đáp án. Nếu câu trả lời không đúng với đáp án thì đội trả lời sẽ mất quyền tham gia hoạt động tiếp theo. Người điều khiển mời học sinh trong lớp đưa ra ý kiến của mình.
- Giám khảo chấm điểm.

Hoạt động 3: Xử lí tình huống.

- Người điều khiển đọc to một câu chuyện có những tình huống xoay quanh chủ đề tình bạn, tình yêu và gia đình.
- Sau khi đọc xong, người dẫn chương trình nêu các câu hỏi (có thể 2 hoặc 3 câu hỏi tùy cốt chuyện).
- Các đội thi sẽ thảo luận trong 5 phút và cử đại diện lên trình bày.
- Ban giám khảo chấm điểm.

Trong 5 phút dành cho hai đội thi thảo luận, người dẫn chương trình cho lớp trình diễn một số tiết mục văn nghệ.

Hoạt động 4: Chơi trò chơi “Người thừa thứ ba”.

- * Mục đích: Rèn luyện phản xạ nhanh, kĩ năng chạy, phát triển sức nhanh.
- * Chuẩn bị:

Kẻ hai vòng tròn đồng tâm, đường kính vòng tròn trong khoảng 8 – 10m, vòng tròn ngoài khoảng 11 – 12m hoặc hơn phụ thuộc vào số lượng học sinh tham gia chơi. Tập hợp học sinh đứng theo hai vòng tròn quay mặt vào tâm tạo thành từng đôi một. Chọn hai em đứng ngoài vòng tròn quay mặt ngược chiều kim đồng hồ, em nọ cách em kia 3m.

- * Cách chơi:

Khi có lệnh, hai người bắt đầu chạy đuổi, người chạy trước phải chạy nhanh sao cho người sau không đuổi kịp, nếu người chạy sau đuổi kịp, vỗ nhẹ vào người bạn, người chạy trước như vậy là thua. Trò chơi dừng lại để thay đôi khác hoặc hai người đổi vai cho nhau. Tuy nhiên, trò chơi hấp dẫn ở chỗ người chạy trước có thể chạy vào đứng trước mặt bất kì người nào đứng ở vòng tròn trong, lúc này hàng trở thành 3 người, người đứng sau cùng trở thành người thừa thứ 3. Người thứ 3 lập tức phải chạy ngược chiều kim đồng hồ để sao cho người đuổi không đuổi kịp, sau đó cũng đứng vào trước mặt một bạn nào đó ở vòng trong như quy định. Trò chơi tiếp tục như vậy khoảng 2 – 5 phút thì dừng lại. Nếu sau 1 – 2 phút người đuổi vẫn không bắt được người nào, cần cho trò chơi dừng lại để thay người đuổi.

Hoạt động 5: Kết thúc.

- Ban giám khảo công bố kết quả cuộc thi.
- Trao thưởng cho các đội thi và cá nhân.
- Phát biểu của giáo viên cố vấn hoặc giáo viên chủ nhiệm.
- Người dẫn chương trình nhận xét kết quả hoạt động.

Chủ đề
NHỮNG TÌNH HUỐNG ỨNG XỬ
TRONG QUAN HỆ TÌNH BẠN, TÌNH YÊU
(1 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Nắm được những tình huống, sự việc, những sự kiện thực tế phản ánh mối quan hệ giữa tình bạn khác giới, tình yêu ở lứa tuổi thanh niên.
- Biết cách xử lý, giải quyết những tình huống nảy sinh hằng ngày trong tình bạn khác giới, tình yêu nam nữ phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.
- Có thái độ rõ ràng trong việc nhìn nhận và đấu tranh với những biểu hiện không lành mạnh trong quan hệ tình bạn khác giới, trong tình yêu.

II. Nội dung hoạt động

Hoạt động này bao gồm những nội dung sau đây:

- Các biểu hiện về thái độ và hành vi trong quan hệ tình bạn khác giới, tình yêu nam nữ hiện nay ở lứa tuổi thanh niên (cả tích cực và tiêu cực).
- Những tình huống thực tế trong quan hệ tình bạn khác giới, tình yêu lứa tuổi thanh niên (trên cả hai bình diện: tích cực và tiêu cực).
- Những định kiến trong phân biệt đối xử giữa nam và nữ, bình đẳng giới, vấn đề bạo lực đối với các bạn nữ.
- Tình trạng xâm hại tình dục, quấy rối tình dục ở các góc độ khác nhau.

III. Hình thức hoạt động

- Thi giải quyết bài tập tình huống.

- Thi hỏi – đáp về quan hệ tình bạn khác giới, tình yêu lứa tuổi thanh niên học sinh.
- Thảo luận nhóm
- Trình bày tiểu phẩm

IV. Công tác chuẩn bị

1. Giáo viên

- Định hướng học sinh một số nội dung hoạt động xung quanh các tình huống trong quan hệ tình bạn khác giới, tình yêu lứa tuổi thanh niên để các em tập trung xây dựng và lựa chọn hình thức hoạt động phù hợp.
- Giao nhiệm vụ cho cán bộ lớp quyết định lựa chọn hình thức hoạt động sao cho phù hợp với khả năng, hứng thú của học sinh trong lớp.
- Gợi ý học sinh tìm đọc và sưu tầm tư liệu, tài liệu có liên quan đến những nội dung hoạt động đã nêu ở trên.

2. Học sinh

- Toàn lớp thảo luận và quyết định lựa chọn hình thức hoạt động. Từ đó thống nhất những việc cần phải chuẩn bị. Phân công cho từng tổ phần việc cụ thể để tổ giao nhiệm vụ cho thành viên của tổ mình chuẩn bị.
- Có thể gợi ý xây dựng một vài tình huống sau:
 - + Tình huống 1: Ở lứa tuổi học sinh THPT, chúng ta đã để ý hoặc thích ai đó. Khi nhìn thấy một bạn nào đó cùng trường, hoặc ở bên ngoài trông khá hấp dẫn và bạn muốn làm quen. Quả là khó khi phải tiếp cận một người chưa hề quen biết, nhất là khi bạn đã bắt đầu có sự rung động với người đó. Bạn không muốn bị từ chối vì như thế thì hơi buồn phải không? Nhưng nếu tiếp cận thì làm sao mà làm quen được? Bạn hãy mách giúp cách làm quen nhé?
 - + Đôi khi, bạn thấy khó có thể biết mình đang yêu ai đó một cách thực sự hay không. Tim bạn cũng đập dồn, bạn cũng thấy hồi hộp, mê mẩn trước bóng dáng của một chàng hay một nàng nào đó. Bạn có thể nghĩ đó là tình yêu. Thực sự tình cảm đó cũng tràn ngập lắm. Nhưng khi biết đôi chút về người đó rồi thì có thể những cảm xúc ban đầu lại biến mất, bạn không còn thấy bị hấp dẫn với người đó nữa. Ở vào trạng thái đó, bạn sẽ làm gì?

- + Có một bạn gái tâm sự: “Em quen một bạn trai cách đây 6 tháng. Thực sự em rất thích anh ấy. Có một lần, anh ấy yêu cầu em có quan hệ tình dục. Em không muốn điều đó vì chúng em còn quá trẻ, mới 17, 18 tuổi và mới quen biết nhau trong một thời gian ngắn. Nhưng anh ấy cứ khẳng khẳng nói rằng điều này là rất bình thường đối với những người yêu nhau. Anh ấy muốn em thể hiện tình yêu của em đối với anh ấy. Em thực sự không đồng ý. Em có nên đồng ý quan hệ tình dục với anh ấy hay nên nghe theo cảm nhận của chính mình? Em sợ rằng em sẽ mất người bạn trai nếu em không đồng ý...”.
- + Minh và bạn trai ấy tuy cùng học với nhau đã 2 năm nhưng chưa một lần nói chuyện. Bạn ấy học giỏi và rất thông minh, nhưng ít nói nên cảm giác khó gần. Minh rất ngưỡng mộ bạn ấy nhưng chỉ để trong lòng thôi. Nhiều lúc mình muốn bắt chuyện, muốn gần gũi để trở thành bạn thân, đôi bạn học tập nhưng lại ngại, sợ mọi người chế giễu và ghép đôi mình với bạn ấy thì xấu hổ lắm. Nhưng mặc dù vậy mình vẫn rất thích kết bạn với bạn ấy. Minh rất buồn và không biết phải làm sao bây giờ?
- Từ những gợi ý tình huống như trên, học sinh có thể cùng nhau xây dựng thêm những tình huống khác liên quan đến các mối quan hệ trong cuộc sống thường ngày của các em.
- Nếu là hình thức thi giải quyết bài tập tình huống thì cần cử hai đội thi đại diện cho lớp. Cử ban giám khảo, nên mời giáo viên chủ nhiệm lớp tham gia vào ban giám khảo.
- Phân công nhau chuẩn bị về phương tiện hoạt động, người điều khiển hoạt động và những thứ cần thiết khác phục vụ cho hoạt động như: một vài tiết mục văn nghệ, phần thưởng dành cho đội có nhiều điểm nhất, trang trí lớp....

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Mở đầu.

Trước khi vào hoạt động, toàn lớp chơi trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”. Nội dung trò chơi như sau:

* Mục đích:

Rèn luyện kỹ năng bật nhảy, phát triển sức mạnh chân và sự khéo léo.

* Chuẩn bị:

Kẻ một vạch chuẩn bị và một vạch xuất phát cách nhau 1 – 1,5m. Cách vạch xuất phát 0,8 – 1,5m của mỗi hàng kẻ 1 ô chữ nhật, mỗi ô có cạnh 0,4, cạnh kia 1 – 1,5m. Tập hợp HS thành những đội theo hàng dọc sau vạch chuẩn bị (tương ứng với các ô đã chuẩn bị).

* Cách chơi:

Những em số 1 của mỗi đội tiến vào vạch xuất phát. Khi có lệnh, các em phải bật nhảy bằng hai chân từ vạch xuất phát vào ô số 1, sau đó bật nhảy tách hai chân vào ô số 2 và 3, tiếp tục như vậy cho đến ô cuối. Bật nhảy quay 180°, bật nhảy lần lượt qua các ô về vạch xuất phát, đưa tay chạm bàn số 2. Số 2 bật nhảy như số 1 và lần lượt như vậy cho đến hết. Đội nào xong trước, ít phạm quy là thắng.

– Các trường hợp phạm quy:

- + Xuất phát trước lệnh hoặc trước khi chạm tay bàn nhảy trước.
- + Đặt chân vào ô không đúng quy định, hoặc chân để lên vạch hay ra ngoài vạch.

Hoạt động 2: Thi giải quyết bài tập tình huống.

- Mời hai đội thi lên vị trí phía trước để chuẩn bị tham gia cuộc thi. Ban giám khảo công bố thể lệ cuộc thi và biểu điểm chấm thi.
- Cách thi như sau: đội thi số 1 nêu tình huống cần phải giải quyết; đội thi số 2 thảo luận trong một phút, sau đó đưa ra phương án giải quyết đối với tình huống của đội thi số 1. Nếu cách giải quyết đó chưa thật chuẩn thì ban giám khảo yêu cầu đội số 1 đưa ra đáp án của mình hoặc đề nghị học sinh trong lớp đưa ra cách giải quyết khác. Sau đó đổi vị trí, đội số 2 đưa ra tình huống để đội số 1 giải quyết.
- Kết thúc cuộc thi, ban giám khảo công bố kết quả của hai đội. Đội được nhiều điểm sẽ nhận phần quà của lớp. Cá nhân nào có câu trả lời hay nhất.

Hoạt động 3: Biểu diễn văn nghệ.

Các tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị lần lượt lên trình bày. Nội dung liên quan đến nội dung của hoạt động.

Hoạt động 4: Kết thúc.

Người điều khiển mời cả lớp thảo luận và cho ý kiến đánh giá về buổi hoạt động này. Sau đó mời giáo viên chủ nhiệm phát biểu động viên và định hướng cho hoạt động tiếp theo.

Chủ đề
TRÌNH DIỄN TRANG PHỤC
(1 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Hiểu vẻ đẹp lành mạnh của những kiểu trang phục kết hợp hài hoà giữa tính dân tộc và tính hiện đại. Sự phù hợp giữa các kiểu trang phục với nhu cầu và sở thích của thanh niên học sinh.
- Phê phán và từ chối những kiểu trang phục không lành mạnh, không phù hợp với lứa tuổi học sinh THPT.
- Biết cách lựa chọn những kiểu trang phục phù hợp với bản thân, với văn hoá của địa phương.

II. Nội dung hoạt động

- Các kiểu trang phục truyền thống, hiện đại phản ánh bản sắc văn hoá dân tộc. Đó là những kiểu trang phục đẹp, lành mạnh, có tính thẩm mỹ cao, sáng tạo, phù hợp với sự phát triển của lứa tuổi học sinh trung học phổ thông.
- Hệ thống câu hỏi đánh giá mức độ nhận thức của học sinh về thời trang nói chung và các kiểu trang phục cho học sinh THPT nói riêng.

III. Hình thức hoạt động

- Trình diễn thời trang.
- Thi trả lời câu hỏi.

IV. Công tác chuẩn bị

1. Giáo viên

Giao nhiệm vụ cho ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn chuẩn bị nội dung và hình thức hoạt động bao gồm: trình diễn thời trang và thi nhận thức. Trên cơ sở đó xác định các công việc cụ thể cần chuẩn bị:

- Thành lập Ban giám khảo cuộc thi.
- Xây dựng chương trình thi.
- Tìm kiếm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất cho cuộc thi.

2. Học sinh

- Ban cán sự lớp trình bày các vấn đề nêu trên trước toàn lớp. Khuyến khích, động viên mọi thành viên tham gia đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh các nội dung đã được chuẩn bị.
 - Ban cán sự lớp giao nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chuẩn bị:
 - + Mỗi tổ tự thiết kế một kiểu trang phục bắt buộc: đồng phục học sinh THPT hoặc một kiểu thời trang tự chọn (cho nam hoặc nữ) trên chất liệu vải hoặc giấy màu (tùy theo hoàn cảnh cụ thể, tốt nhất là trên vải).
 - + Mỗi tổ chuẩn bị 1 – 2 tiết mục văn nghệ.
 - + Phân công nhóm trang trí, kê bàn ghế, chuẩn bị các phương tiện cho cuộc thi.
 - + Ban cán sự lớp chịu trách nhiệm mời đại biểu và chuẩn bị các tặng phẩm; lựa chọn người dẫn chương trình; thành lập ban giám khảo...
- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các tổ bàn bạc, phân công nhằm hoàn thành công việc của tổ như:
- Lựa chọn các bạn khéo tay, có năng khiếu về trang phục để giao nhiệm vụ hoàn thành các kiểu trang phục đã định.
 - Phân công các bạn tham gia trình diễn (lựa chọn một bạn nam, một bạn nữ) trang phục và tổ chức luyện tập.
 - Phân công các bạn tham gia phần thi nhận thức, luyện tập trên một số tình huống và câu hỏi cụ thể.
 - Phân công các bạn tham gia văn nghệ.
 - Phân công nhóm thực hiện màn chào hỏi của tổ.

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Mở đầu.

- Ổn định tổ chức, biểu diễn 1, 2 tiết mục văn nghệ chào mừng.
- Người dẫn chương trình tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu ban giám khảo.

Hoạt động 2: Thi phần chào hỏi.

- Người dẫn chương trình lần lượt giới thiệu, mời các tổ lên thực hiện phần chào hỏi của tổ mình trong 5 phút. Nội dung phần chào hỏi: giới thiệu về đội thi của tổ mình, con người và thành tích đã đạt được.
- Ban giám khảo công bố điểm từng tổ, thu kỉ tổng hợp điểm.

Hoạt động 3: Trình diễn thời trang.

- Người dẫn chương trình lần lượt mời các tổ lên trình diễn trang phục của mình. (Có thể trình diễn trang phục bắt buộc mỗi lượt, sau đó là trang phục tự chọn ... để ban giám khảo theo dõi đánh giá chính xác).
- Trong khi trình diễn trang phục cần có nhạc nền và bố trí ánh sáng phù hợp, hấp dẫn (nếu có điều kiện).
- Trong lúc chờ ban giám khảo thống nhất biểu điểm, người dẫn chương trình điều khiển lớp vui văn nghệ hoặc đưa ra những nhận xét nhằm động viên, khuyến khích các đội thi.

Hoạt động 4: Thi nhận thức.

Có thể lựa chọn một số hình thức thi như sau:

- Hái hoa: Chọn một cây hoa có gắn một số bông hoa có nội dung của phần thi nhận thức. Mỗi tổ cử đại diện hái một bông hoa, sau đó giao cho người dẫn chương trình đọc cho cả lớp nghe. Tổ sẽ cử một đại diện trình bày phần thi của mình.
- Người dẫn chương trình chuẩn bị một số phong bì có câu hỏi thi; mời các tổ lên nhận phong bì, đọc to câu hỏi của mình. Sau đó chuẩn bị, và thực hiện phần thi của mình.
- Mỗi tổ chuẩn bị sẵn một câu hỏi, sau đó người dẫn chương trình giới thiệu từng cặp tổ thực hiện phần thi của mình bằng cách hỏi lẫn nhau. Ban giám khảo đánh giá, cho điểm.
- Chuẩn bị sẵn một số phong bì trong đó đề tên một thành viên ban giám khảo. Các tổ chọn phong bì và nhận câu hỏi từ ban giám khảo được chọn.

Sau phần trả lời của mỗi tổ, ban giám khảo công bố ngay số điểm, giữa các phần trình bày nên có các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

Hoạt động 5: Kết thúc cuộc thi.

- Người dẫn chương trình công bố số điểm từng tổ, tuyên bố các đội giành được giải nhất, nhì, ba và các giải phụ như:
 - + Giải giành cho người trình diễn đẹp nhất.
 - + Giải giành cho người trả lời hay nhất...
- Ban tổ chức nhận xét, đánh giá thành công của hội thi.
- Mời một đại biểu, một học sinh phát biểu cảm tưởng.
- Giáo viên chủ nhiệm phát biểu đánh giá chung.

**Chủ đề
HỘI THI “ẨM THỰC”**

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Hiểu được ẩm thực là bản sắc văn hoá của dân tộc, những nét đặc trưng cơ bản của ẩm thực Việt Nam.
- Biết thực hiện một vài kĩ thuật ẩm thực Việt Nam.
- Tự hào, trân trọng, sẵn sàng phát huy giá trị ẩm thực của Việt Nam.

II. Nội dung hoạt động

- Một vài nét về lễ hội ẩm thực của Việt Nam.
- Những món ăn Việt Nam được ưa chuộng nhất.
- Một vài cách trang trí làm cho bữa ăn gia đình thêm ấm cúng.

III. Hình thức hoạt động

- Hội thi “Ẩm thực”.
- Thi trang trí phòng ăn gia đình.

IV. Chuẩn bị hoạt động

1. Giáo viên

- Nêu một số yêu cầu và nội dung hoạt động phong phú này để khuyến khích, động viên học sinh cùng nhau tích cực tham gia.

- Gợi ý cách tổ chức hội thi để học sinh cùng nhau bàn bạc cách thực hiện vui vẻ nhất, sinh động và hấp dẫn.

2. Học sinh

- Ban cán sự lớp họp bàn cách tổ chức hội thi, phân công mỗi tổ chuẩn bị trình bày một món ăn dân tộc để trình diễn tại hội thi, đồng thời chuẩn bị trang phục phù hợp với việc trình diễn món ăn đó.
- Đồng thời thành lập ban giám khảo chấm thi, mời giáo viên chủ nhiệm tham gia hoặc giáo viên dạy môn kĩ thuật tham gia.
- Chuẩn bị địa điểm thi, bố trí sao cho mỗi tổ đều có vị trí để thực hiện được việc trình diễn món ăn đã chọn.
- Chuẩn bị một vài tiết mục văn nghệ.

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Thực hiện màn chào hỏi.

Người điều khiển mời lần lượt từng tổ đi một vòng trước lớp để trình diễn bộ trang phục mà tổ đã chọn, đồng thời nêu tên món ăn mà tổ đã chọn.

Sau ít phút chào hỏi, người điều khiển cảm ơn và động viên các tổ hãy cố gắng thể hiện khả năng của mình ở mức cao nhất.

Hoạt động 2: Tổ chức hội thi “Ẩm thực”.

Từng tổ về vị trí đã được sắp xếp, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện cho việc thể hiện món ăn đã chọn. Thời gian quy định cho cuộc thi là 30 phút.

Ban giám khảo đi vòng quanh các tổ và theo dõi chấm điểm theo các nội dung sau: gọn gàng, nhanh nhẹn, có màu sắc, mọi thành viên trong tổ cùng nhau góp sức, thời gian, chất lượng.

Trong khi các tổ thực hiện cuộc thi, một vài tiết mục văn nghệ xen kẽ để làm cho không khí thêm vui tươi.

Hoạt động 3: Phản ánh kết quả.

Kết thúc phần thi, từng tổ giới thiệu món ăn đã hoàn thành và giá trị của món ăn đó trong đời sống người Việt Nam.

Mời mọi người cùng tham gia thưởng thức món ăn do các tổ tự làm.

Hoạt động 4: Kết thúc hội thi.

Giáo viên chủ nhiệm thay mặt cho ban giám khảo và các giáo viên khác khen ngợi và tuyên dương lớp đã tổ chức một hội thi đầy thú vị và hấp dẫn.

Chủ đề
BÁO CÁO SƯU TẦM TƯ LIỆU VỀ BÁC HỒ

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Hiểu rõ những phẩm chất đạo đức của Hồ Chí Minh, thấy được trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ.
- Tích cực học tập và rèn luyện theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường phổ thông.
- Tự hào và biết ơn sự quan tâm chăm lo cho thế hệ trẻ của Bác Hồ.

II. Nội dung hoạt động

- Tìm hiểu phẩm chất đạo đức của Bác Hồ biểu hiện trong cuộc sống đời thường, trong quan hệ với mọi người, trong công việc lãnh đạo đất nước.
- Thấy được sự ngợi ca của người dân và của cộng đồng quốc tế đối với tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

III. Hình thức hoạt động

- Sưu tầm tư liệu.
- Báo cáo sưu tầm.

IV. Chuẩn bị hoạt động

1. Giáo viên

- Định hướng học sinh sưu tầm các tư liệu nói về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như: tranh ảnh, câu chuyện, tư liệu lịch sử, bài thơ, bức tranh vẽ...
- Hướng dẫn học sinh tập hợp thành bộ sưu tập và trang trí sao cho đẹp mắt và hấp dẫn.
- Xây dựng chương trình sinh hoạt.

2. Học sinh

- Mỗi học sinh tự sưu tầm và tập hợp thành bộ sưu tập của mình, có trang trí đẹp mắt.
- Đăng kí với lớp sẽ báo cáo sưu tầm trước lớp. Từ đó cán bộ lớp lựa chọn một vài bộ sưu tập hay nhất, đẹp nhất để trình ra trước lớp.

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Bảo vệ cờ”.

Toàn lớp chơi trò chơi “Bảo vệ cờ”. Cách chơi như sau:

* Mục đích:

Rèn luyện kĩ năng chạy, phát triển sức nhanh, sự phối hợp khéo léo và giáo dục ý thức trách nhiệm.

* Chuẩn bị:

Kẻ 2 vòng tròn đồng tâm, vòng tròn ngoài có bán kính 5 – 8m, vòng tròn trong có bán kính 1 – 1,5m. Tập hợp học sinh thành một vòng tròn theo vòng tròn ngoài, mặt quay vào trong, em nọ cách em kia tối thiểu 0,5m và điểm số từ 1 đến hết. Chuẩn bị một cờ có cán dài 2 – 2,5m, cờ được dựng đứng do một học sinh giữ cán ở tâm vòng tròn.

* Cách chơi:

Người điều khiển gọi một số nào đó, ví dụ “Số... 5!”, em số 5 nhanh chóng chạy về phía cờ. Khi số 5 chạy đến vòng tròn nhỏ, người điều khiển thổi một tiếng còi để em giữ cờ buông tay ra khỏi cán cờ và chạy về đứng vào chỗ bạn vừa ra giữ cờ. Số 5 nhanh chóng nắm lấy cán cờ để giữ cho cờ không bị đổ, tiếp theo người điều khiển gọi một số khác, em này lại chạy vào giữ cờ như bạn số 5 đã thực hiện. Trò chơi tiếp tục như vậy. Nếu người nào không chạy vào kịp và nắm được cờ, để cờ bị đổ thì phải chạy hoặc nhảy lò cò xung quanh các bạn một vòng rồi đứng vào giữ cờ. Người giữ cờ buông cờ sớm hoặc muộn quá đều phạm luật và cũng bị phạt.

Hoạt động 2: Báo cáo sưu tầm.

Người điều khiển đề nghị học sinh trong lớp xung phong trình bày báo cáo sưu tầm của mình. Sau báo cáo xung phong, lớp có nhận xét cụ thể và ghi nhận tinh thần cố gắng của bạn mình.

Sau đó mỗi tổ cử đại diện lên trình bày báo cáo sưu tầm của mình. Kết thúc các báo cáo, lớp tiến hành trao đổi và đưa ra những thông tin cụ thể và rõ ràng về những biểu hiện trong tấm gương đạo đức của Bác Hồ mà thanh niên học sinh cần phải học tập và rèn luyện.

Hoạt động 3: Vui văn nghệ.

Hát các bài hát về Bác Hồ, kể những câu chuyện về tấm gương đạo đức của Bác.

Hoạt động 4: Kết thúc.

Toàn lớp hát bài “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”.

Chủ đề

LỜI BÁC DẠY THANH NIÊN

(1 tiết)

I. Mục tiêu hoạt động

Sau hoạt động, học sinh có khả năng:

- Nhận thức rõ những lời dạy của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ.
- Tự hào, kính trọng và biết ơn những tình cảm quý báu của Bác dành cho thanh niên.
- Tích cực rèn luyện, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

II. Nội dung hoạt động

1. Những lời dạy của Bác Hồ dành cho thế hệ trẻ

- Dù bận trăm công nghìn việc, Bác vẫn luôn luôn quan tâm tới thế hệ trẻ, tới từng bước đi, sự trưởng thành của lớp lớp công dân tương lai của đất nước.
- Những lời dạy của Bác đối với thế hệ trẻ là rất cụ thể và thiết thực.

2. Trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc thực hiện những lời dạy của Bác Hồ

- Hiểu rõ những lời dạy của Bác dành cho thế hệ trẻ nên mỗi người học sinh chúng ta hãy tự xác định trách nhiệm của mình trong việc học tập, rèn luyện hàng ngày để xứng đáng là lớp con cháu của Bác Hồ kính yêu.
- Trách nhiệm đó thể hiện cụ thể bằng những hoạt động, những việc làm tốt khi chúng ta còn đang ngồi trên ghế nhà trường.

III. Hình thức hoạt động

- Thảo luận nhóm.
- Viết thu hoạch.

IV. Công tác chuẩn bị

1. Giáo viên

- Gợi ý cho học sinh về các nội dung của hoạt động để các em bàn bạc, lựa chọn hình thức hoạt động phù hợp với đặc điểm và điều kiện của lớp. Nếu là hình thức thảo luận thì có thể xây dựng thành những câu hỏi cụ thể để các nhóm cùng trao đổi. Nếu là hình thức viết thu hoạch thì cần phải có những chỉ dẫn cụ thể về yêu cầu, nội dung và số lượng trang viết.
- Giúp học sinh hoặc gợi ý cho học sinh xây dựng một số câu hỏi cụ thể, chẳng hạn như:
 - + Bạn biết gì về những lời dạy của Bác dành cho thanh niên? Hãy cho ví dụ cụ thể.
 - + Bạn đã được học nhiều bài học về Bác Hồ, thông qua những lời dạy đó, hãy nêu những hiểu biết của bạn về cuộc đời và sự nghiệp của Bác.
 - + Bạn hãy kể một câu chuyện nói về tình cảm của Bác với thế hệ trẻ.
 - + Bạn đã học lịch sử Việt Nam, trong đó có đề cập đến vai trò của Bác Hồ trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Bạn có thể kể ra một vài ví dụ về vai trò lãnh đạo của Bác trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Khi xây dựng câu hỏi, có thể phối hợp với giáo viên bộ môn khác như: Lịch sử, Giáo dục công dân, Ngữ văn... nhằm phát huy tiềm năng và lôi cuốn họ cùng tham gia vào quá trình hoạt động của học sinh.

2. Học sinh

- Cán bộ lớp phối hợp với ban chấp hành chi đoàn thảo luận về nội dung hoạt động và lựa chọn hình thức hoạt động thích hợp nhất.

Các em phải kế hoạch hoá được công tác tổ chức hoạt động. Cụ thể là:

 - + Định ra những công việc cần làm như: sưu tầm tư liệu, tài liệu liên quan, xây dựng chương trình hoạt động, giao công việc cho từng tổ chuẩn bị, cử người điều khiển chương trình.
 - + Phân công cụ thể cho từng tổ và những cá nhân có trách nhiệm trong hoạt động này (Ví dụ: tổ phải sưu tầm bao nhiêu tư liệu, phải tham gia chuẩn bị những công việc gì, những cá nhân có trách nhiệm phải thực hiện những việc nào...).

- Từng tổ học sinh họp bàn việc thực hiện nhiệm vụ được giao, phân công cụ thể cho từng cá nhân.
- Chuẩn bị một số bài hát, bài thơ ca ngợi Bác Hồ kính yêu.

V. Tổ chức hoạt động

Hoạt động 1: Mở đầu.

- Người điều khiển chương trình nêu lí do, giới thiệu đại biểu; giới thiệu chương trình hoạt động để toàn lớp có định hướng trước.
- Mời giáo viên chủ nhiệm tham dự với tư cách cố vấn giúp học sinh trong quá trình thực hiện hoạt động.

Hoạt động 2: Thảo luận nhóm.

- Chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ. Người điều khiển nêu một số câu hỏi để các nhóm thảo luận.
- Trong khi các nhóm thảo luận, người điều khiển có thể mời giáo viên chủ nhiệm (hoặc đại biểu tham dự) cùng tham gia, giúp động viên học sinh.

Hoạt động 3: Trình bày thu hoạch.

- Mời một vài học sinh trình bày thu hoạch của mình về những lời dạy của Bác Hồ.
- Những học sinh khác lắng nghe và bình luận.

Hoạt động 4: Kết thúc.

- Người điều khiển nhận xét về ý thức tham gia của lớp, biểu dương những tổ, nhóm, cá nhân tích cực tham gia trong hoạt động.
- Nêu định hướng hoạt động tiếp theo.



F. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Văn Hồng, *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nhà xuất bản Giáo dục, 1998.
2. Nguyễn Dục Quang (Chủ biên), *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp quyển 1 "Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên chu kì III (2004–2007)"*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2005.
3. Nguyễn Dục Quang, *Bàn về năng lực giáo dục của người giáo viên chủ nhiệm lớp*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 63 tháng 12/2010.
4. Nguyễn Dục Quang, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên lớp 10)*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2006.
5. Nguyễn Dục Quang, *Tổ chức giao lưu của học sinh trong hoạt động của tập thể*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, 1994.
6. Nguyễn Dục Quang, *Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, 1999.
7. Nguyễn Dục Quang, *Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THPT*, Tạp chí Phát triển Giáo dục, 2003.
8. Nguyễn Dục Quang, *Định hướng giáo dục giá trị văn hoá truyền thống dân tộc cho học sinh*, Tạp chí Giáo dục, 2008.
9. Hà Nhật Thăng, *Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2004.